



Bản tin Thuế

Tháng 6 năm 2017

< Cập nhật những quy định mới về chính sách nhà nước liên quan đến doanh nghiệp >



CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ ATC

Trong số này:

Văn bản mới

Hướng dẫn mới về phương pháp xác định giá giao dịch liên kết	1
--	---

Văn bản hướng dẫn

Thuế TNCN đối với hoạt động hành nghề cá nhân	2
Lập hóa đơn chiết khấu thương mại	2
Thuế GTGT đối với hàng hóa dùng để tài trợ	3
Thuế TNCN đối với các khoản phụ cấp	3
Chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy	3
Xác định tiền chậm nộp thuế	4
Thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài	4
Thuế suất đối với khoản hoa hồng trên doanh số cho cá nhân kinh doanh	5
Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ khuyến mại	5
Thuế TNCN đối với hợp đồng nhân công thuê ngoài	5
Sử dụng hóa đơn khi xuất khẩu tại chỗ	6
Thuế nhà thầu đối với hoạt động bán hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam	6
Thuế GTGT mặt hàng bã vỏ hạt điều	6

VĂN BẢN MỚI

Hướng dẫn mới về phương pháp xác định giá giao dịch liên kết

Thông tư số 41/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết.

Thông tư hướng dẫn chi tiết về đối tượng áp dụng cũng như trình tự thực hiện các phương pháp xác định giá giao dịch liên kết, bao gồm:

- Cách xác định bản chất của giao dịch liên kết;
- Các yếu tố so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập;
- Quy trình so sánh xác định giá của giao dịch liên kết dựa vào tỷ suất lợi nhuận.



Theo đó, bản chất của giao dịch liên kết sẽ được xác định bằng cách đối chiếu giữa hợp đồng pháp lý hoặc văn bản, thỏa thuận giao dịch của các bên liên kết so với thực tiễn thực hiện của các bên (như thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, chức năng của mỗi bên).

Việc so sánh giữa giao dịch liên kết với giao dịch độc lập sẽ dựa theo các yếu tố sau:

- Đặc điểm của tài sản, hàng hóa, dịch vụ có ảnh hưởng đến giá sản phẩm;
- Chức năng hoạt động của mỗi bên;
- Điều khoản hợp đồng;
- Điều kiện kinh tế của giao dịch và điều kiện của thị trường tại thời điểm diễn ra giao dịch; ...

Ngoài ra, Thông tư còn chỉ dẫn cụ thể cách kê khai các biểu mẫu về khai báo thông tin quan hệ liên kết, giao dịch liên kết và cách lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết. Chi tiết xem tại các Phụ lục đính kèm.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định số 20/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (tức là ngày 01/05/2017).

Bãi bỏ Thông tư số 66/2010/TT-BTC ngày 22/04/2010 và Mẫu số 03-7/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013

VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Thuế TNCN đối với hoạt động hành nghề cá nhân



Trường hợp cá nhân có thu nhập từ hoạt động dịch vụ tư vấn thiết kế, nộp thuế theo quy định về cá nhân kinh doanh hành nghề độc lập nếu cá nhân đó đã được cấp chứng chỉ ngành nghề, có đăng ký thuế và đăng ký kinh doanh theo quy định về đăng ký kinh doanh. Cá nhân hành nghề độc lập tự thực hiện tự khai thuế, nộp thuế theo quy định của pháp luật thuế.

Trường hợp cá nhân có thu nhập từ hoạt động dịch vụ tư vấn thiết kế, có chứng chỉ hành nghề độc lập, nhưng

không có đăng ký kinh doanh theo quy định thì tổ chức chi trả thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo quy định về tiền lương, tiền công với thuế suất 10% đối với từng lần chi trả từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên.

Công văn số 2754/TCT-TNCN ngày 23/06/2017 của Tổng cục Thuế

Lập hóa đơn chiết khấu thương mại

Trường hợp Công ty bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại thì Công ty phải lập hóa đơn theo hướng dẫn tại khoản 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

- *Hàng hóa, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.*
- *Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.*



Trường hợp Công ty chỉ lập hóa đơn điều chỉnh mà không lập Bảng kê đính kèm các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh khi kết thúc chương trình chiết khấu thương mại là không đúng quy định.

Công văn số 2721/TCT-CS ngày 22/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT đối với hàng hóa dùng để tài trợ



Trường hợp doanh nghiệp phát sinh các khoản chi tài trợ bằng hiện vật là sản phẩm, hàng hóa do doanh nghiệp tự sản xuất hoặc mua ngoài thì doanh nghiệp thực hiện lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT đầu ra theo giá tính thuế GTGT của sản phẩm, hàng hóa cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động tài trợ. Doanh nghiệp được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có liên quan đến các khoản chi tài trợ này.

Công văn số 2810/TCT-CS ngày 26/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế TNCN đối với các khoản phụ cấp

Trường hợp người lao động được Văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam có khoản phụ cấp khoản chi do Công ty mẹ tại nước ngoài chi trả để người lao động thuê phương tiện đi lại từ nơi ở đến nơi làm việc thực hiện theo quy định của Tổ chức quốc tế, văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài thì không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động.



Trường hợp người lao động được Văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam có khoản phụ cấp khoản chi do Công ty mẹ tại nước ngoài chi trả để người lao động tự thuê nhà thì tính vào thu nhập chịu thuế theo số thực tế trả thay nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế phát sinh (chưa bao gồm tiền thuê nhà, điện nước và dịch vụ kèm theo (nếu có)) tại đơn vị không phân biệt nơi trả thu nhập.

Công văn số 2564/TCT-TNCN ngày 13/06/2017 của Tổng cục Thuế

Chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy



Trường hợp khách hàng có nhu cầu chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy thì đơn vị thực hiện chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để cung cấp cho khách hàng.

Hóa đơn điện tử chuyển đổi sang hóa đơn giấy phải đáp ứng các điều kiện chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính, cụ thể:

1. Nguyên tắc chuyển đổi

Người bán hàng hóa được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa hữu hình trong quá trình lưu thông và chỉ được chuyển đổi một (01) lần. Hóa đơn điện tử chuyển đổi sang hóa đơn giấy để chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa phải đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 2, 3, 4 Điều này và phải có chữ ký người đại diện theo pháp luật của người bán, dấu của người bán.

Người mua, người bán được chuyển đổi hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy để phục vụ việc lưu trữ chứng từ kế toán theo quy định của Luật Kế toán. Hóa đơn điện tử chuyển đổi sang hóa đơn giấy phục vụ lưu trữ chứng từ kế toán phải đáp ứng các quy định nêu tại Khoản 2, 3, 4 Điều này.

2. Điều kiện

Hóa đơn điện tử chuyển sang hóa đơn giấy phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Phản ánh toàn vẹn nội dung của hóa đơn điện tử gốc;
- b) Có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy;
- c) Có chữ ký và họ tên của người thực hiện chuyển từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn giấy.

3. Giá trị pháp lý của các hóa đơn điện tử chuyển đổi

Hóa đơn điện tử chuyển đổi có giá trị pháp lý khi bảo đảm các yêu cầu về tính toàn vẹn của thông tin trên hóa đơn nguồn, ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi và chữ ký, họ tên của người thực hiện chuyển đổi được thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển đổi chứng từ điện tử.

4. Ký hiệu riêng trên hóa đơn chuyển đổi

Ký hiệu riêng trên hóa đơn chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang hóa đơn dạng giấy bao gồm đầy đủ các thông tin sau: dòng chữ phân biệt giữa hóa đơn chuyển đổi và hóa đơn điện tử gốc - hóa đơn nguồn (ghi rõ "HÓA ĐƠN CHUYỂN ĐỔI TỪ HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ"); họ và tên, chữ ký của người được thực hiện chuyển đổi; thời gian thực hiện chuyển đổi.

Công văn số 2627/TCT-DNL ngày 16/06/2017 của Tổng cục Thuế

Xác định tiền chậm nộp thuế

Trường hợp Công ty thi công các công trình thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng chưa được ngân sách nhà nước thanh toán dẫn đến nợ thuế thì không phải nộp tiền chậm nộp tính trên số tiền thuế còn nợ nhưng không vượt quá số tiền ngân sách nhà nước chưa thanh toán.

Công văn số 2686/TCT-QLN ngày 21/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài



Cá nhân nước ngoài là chuyên gia được nhà thầu nước ngoài cử sang Việt Nam làm việc (*là cá nhân không cư trú tại Việt Nam trong năm tính thuế*) thì khoản thu nhập này thuộc thu nhập chịu thuế TNCN tại Việt Nam, cá nhân phải tự khai và nộp thuế TNCN với cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam.

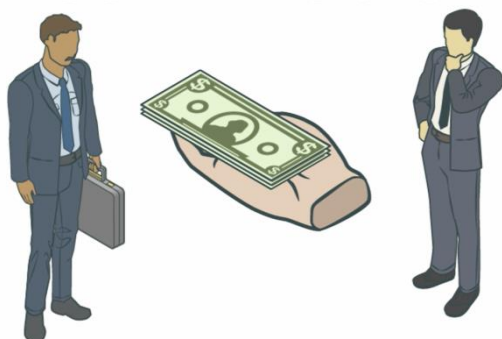
Trường hợp cá nhân ủy quyền (*Theo quy định của Bộ luật dân sự*) cho doanh nghiệp tại Việt Nam khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho cá

nhân thì doanh nghiệp tại Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm khấu trừ, khai và nộp thuế thay cho cá nhân. Doanh nghiệp tại Việt Nam khai thay cho cá nhân theo mẫu 02/KK-TNCN ban hành theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính

Công văn số 2700/TCT-TNCN ngày 21/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế suất đôi với khoản hoa hồng trên doanh số cho cá nhân kinh doanh

COMMISSION



Trường hợp cá nhân kinh doanh, đăng ký, nộp thuế khoán tại Chi cục Thuế địa phương với ngành nghề kinh doanh là “Bán lẻ quần áo” theo ngành nghề trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và nộp thuế theo doanh thu toàn bộ tiền bán hàng phát sinh trong kỳ tính thuế từ hoạt động buôn bán với tỷ lệ thuế GTGT 1 %, TNCN 0,5%.

Trường hợp ngoài khoản thu nhập từ kinh doanh đã nộp thuế khoán nêu trên, cá nhân còn được hưởng hoa hồng trên doanh số từ đơn vị cung cấp hàng hóa, khoản thu nhập này của cá nhân được tính ngoài doanh thu đã khoán và thuộc diện không chịu thuế GTGT nên thuộc nhóm “Hoạt động kinh doanh khác” - áp dụng thuế suất thuế TNCN 1%. Khoản thu nhập này được tổ chức trả thu nhập khai thay, nộp thay cho cá nhân.

Công văn số 2702/TCT-TNCN ngày 21/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế thu nhập cá nhân với thu nhập từ khuyến mại

Trường hợp doanh nghiệp tổ chức chương trình khuyến mại tặng quà (tiền mặt/hiện vật) cho tất cả mọi đối tượng khách hàng, không tổ chức thi hoặc bốc thăm trúng thưởng để chọn ra người được tặng quà, đồng thời quà tặng là tài sản không phải đăng ký sở hữu hoặc đăng ký sử dụng thì hoạt động tặng quà khuyến mại của doanh nghiệp không thuộc diện chịu thuế TNCN.



Công văn số 2548/TCT-TNCN ngày 12/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế TNCN đối với hợp đồng nhân công thuê ngoài



Trường hợp Công ty ký hợp đồng với cá nhân không có đăng ký kinh doanh để thi công lắp đặt đường ống, duy tu, sửa chữa các công trình cấp thoát nước, chăm sóc cây xanh, xây dựng cầu đường, ... thì thu nhập mà cá nhân nhận được thuộc diện chịu thuế theo quy định về tiền lương, tiền công.

Công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo thuế suất 10% trước khi chi trả cho cá nhân, không

phân biệt cá nhân là đại diện cho nhóm cá nhân. Cục Thuế không cấp hóa đơn lẻ cho cá nhân đối với trường hợp này.

Công văn số 2547/TCT-TNCN ngày 12/06/2017 của Tổng cục Thuế

Sử dụng hóa đơn khi xuất khẩu tại chỗ

Trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài nhưng được phía nước ngoài chỉ định giao hàng tại Việt Nam thì sử dụng hóa đơn thương mại.

Công văn số 2476/TCT-CS ngày 07/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế nhà thầu đối với hoạt động bán hàng ngoài lãnh thổ Việt Nam



Trường hợp Công ty ở nước ngoài mua hàng của tổ chức ở nước ngoài khác (hàng được lưu tại kho ngoại quan do Công ty thuê tại Việt Nam), sau đó bán cho các khách hàng ở nước ngoài theo điều khoản thương mại Incoterms FOB hoặc DDP, hàng hóa được giao ngoài lãnh thổ Việt Nam thì Công ty thuộc đối tượng không áp dụng của Thông tư số 103/2014/TT-BTC trong trường hợp này.

Công văn số 2303/TCT-CS ngày 01/06/2017 của Tổng cục Thuế

Thuế GTGT mặt hàng bã vỏ hạt điều

Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ mua vỏ hạt điều về ép để lấy dầu điều và thu được phế phẩm là bã vỏ hạt điều (hay xác bã dầu điều) thì khi bán sản phẩm bã vỏ hạt điều (hay xác bã dầu điều) cho doanh nghiệp, hợp tác xã khác thuộc trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.

Công văn số 2301/TCT-CS ngày 01/06/2017 của Tổng cục Thuế



Liên hệ

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin mời liên hệ:

Phụ trách Bản tin:

Ông Lê Thành Công

Tổng Giám đốc
Phụ trách chung

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0913 535 125
Email: lecong@atcf.vn

Ông Phan Thanh Quân

Phó Tổng Giám đốc
Kiểm duyệt nội dung

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0983 61 21 81
Email: quanpt@atcf.vn

Ông Tạ Quốc Huy

Trưởng phòng kiểm toán
Phụ trách biên tập

Tel: + 84 4 3 2000 162
Mobile: 0989 204 959
Email: quochuy@atcf.vn

Trụ sở chính:

Tòa nhà ATC, Lô D12, Khu đấu giá quyền sử dụng đất, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội
Tel: + 84 4 3 2000 162
Fax: + 84 4 3 2000 163
Website: atcf.vn

Chi nhánh: Thành phố HCM, Hà Thành

VPĐD : Điện Biên, Thái Nguyên, Bắc Giang, Hải Dương, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Ngãi, Bình Dương, Thanh Hóa

(Thông tin liên hệ trực tiếp với các văn phòng tại website: atcf.vn)

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin khái quát, đây là một trong những hoạt động hỗ trợ khách hàng thường xuyên của ATC. Tuy nhiên, trước khi đưa ra một quyết định hoặc thực hiện một hành động có thể ảnh hưởng đến vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh, người sử dụng tài liệu cần tham vấn chuyên gia của chúng tôi hoặc các chuyên gia (công ty) tư vấn có chuyên môn. Chúng tôi không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại do kết quả của việc người đọc dựa vào tài liệu này.

© 2017 ATC Auditing and Valuation Firm Company Limited